

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HSPT
Ngày 28-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy Lam

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng; Ông Trần Văn Cảnh

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 63/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Đặng H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Đặng H. Sinh ngày 18/5/1999 tại C, Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng P, sinh năm 1971 và bà Võ Thị V, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 22/8/2017, thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 22/12/2017. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Mai Văn T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai, có mặt

* Địa diện hợp pháp của bị cáo: Bà Võ Thị V, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì cho rằng anh Trần Xuân P nói xấu mình nên vào ngày 16/1/2017, Trần Linh K nghe tin anh Trần Xuân P đang ở nhà ông Nguyễn Văn N nên Trần Linh K

đã rủ Nguyễn Viết K, Nguyễn Tấn V, Đặng H đi tìm Trần Xuân P để hỏi chuyện về việc Trần Xuân P nói xấu thì được cả nhóm đồng ý. Khi đến cách nhà ông N khoảng 20m thì Vàng dừng xe, Trần Linh K cùng Nguyễn Viết K và H đến gặp P nói chuyện, còn V điều khiển xe đi mua thuốc lá để hút.

Trong lúc nói chuyện giữa Trần Linh K và P đã xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, Đặng H đứng phía sau P nhặt một khúc cây gỗ dài 50cm, đường kính khoảng 3cm đánh nhiều cái trúng vào lưng của P. Thấy vậy Trần Linh K xông vào dùng tay đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt và lưng của P làm cho P ngã xuống đất, H tiếp tục dùng cây gỗ đánh 2- 3 cái vào lưng P, còn Trần Linh K dùng tay chân đánh nhiều cái trúng mặt và cơ thể P làm P bị thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện tỉnh Gia Lai.

*Tại bản kết luận Giám định pháp y về thương tích, số 39/TgT-TTPY ngày 03/3/202017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Mức độ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành vết thương đối với các thương tích của Trần Xuân P:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm sau đuôi cung mày trái kích thước 1cm x 0,2cm, sẹo liền, không ảnh hưởng thẩm mỹ 1%
- Võ xoang trái không di lệch: 11%
- Vỡ bờ trên hốc mắt trái (xương ổ mắt): 5%
- Vỡ bờ trên hốc mắt trái gây ảnh hưởng thị lực của mắt trái còn 7/10; mắt phải 10/10: 5%

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20%, áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT

Kết luận khác: Vật tác động gây nên thương tích cho anh Trần Xuân P là do vật tày cứng

*Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích, số 144/TgT-TTPY ngày 08/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Mức độ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành vết thương đối với các thương tích của Trần Xuân P là 20%; cơ chế hình thành vết thương đối với các thương tích trên người của Trần Xuân P là do cơ chế tác động trực tiếp.

2.Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 91; khoản 4 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Đặng H 24 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 22/8/2017 đến ngày 22/12/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp

hành án

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí; quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo luật định.

3. Kháng cáo của các bị cáo:

Ngày 08/5/2018 bị cáo Đặng H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm chứng cứ là gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo đã bồi thường thêm cho phía bị hại và phía bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo

Người bào chữa cho bị cáo Đặng H cho rằng bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo giữ vai trò thấp hơn bị cáo Trần Linh K vì thương tích của bị hại P là do chính bị cáo Trần Linh K gây nên; Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết bị cáo ra đầu thú; đề nghị cấp phúc thẩm xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm cho bị cáo là gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo

Đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến gì khác

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 16/1/2017, cho rằng anh Trần Xuân P nói xấu Trần Linh K, nên Trần Linh K cùng Đặng H đã dùng tay, chân và cây gỗ dài đánh liên tiếp nhiều cái vào vùng lưng và mặt của anh P. Hậu quả anh P bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ tổn thương 20%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo H không có mâu thuẫn trực tiếp với người bị hại, nhưng chỉ vì nghe Trần Linh K nói tìm gặp người bị hại để hỏi chuyện nói xấu Trần Linh K mà bị cáo đã đồng ý

và tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, thực hiện tích cực hành vi phạm tội. Bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm là cây gỗ dài đánh liên tiếp nhiều cái vào vùng lưng làm người bị hại ngã tạo điều kiện cho Trần Linh K tiếp tục dùng tay chân đánh vào vùng mặt của người bị hại và bị cáo H lại tiếp tục dùng cây gỗ đánh vào vùng lưng, vai và nhiều nơi khác của người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử vụ án đã xem xét vai trò đồng phạm của bị cáo, đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi và áp dụng điều luật xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo và tuyên phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, phía bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị áp dụng thêm tình tiết bị cáo ra đầu thú; tuy nhiên, xét vai trò và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án thấy rằng cấp sơ thẩm đã xét xử và áp dụng mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: Những trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo: “Người thực hiện hành vi phạm tội bỏ trốn và đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng đề nghị truy nã”. Bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, giải quyết vụ án và bị cơ quan tiến hành tố tụng ra Quyết định truy nã nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Do đó kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai.

Tuyên bố bị cáo Đặng H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 91; khoản 4 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Đặng H 24 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 22/8/2017 đến ngày 22/12/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án

2. Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí,

lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện C;
- Chi cục THA huyện C;
- Trại giam T20;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Duy Lam